

Số: 2193 /QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 20 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2017
đối với Ủy ban nhân dân xã Trừ Văn Thố và Ủy ban nhân dân xã Lai Uyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 08 tháng 11 năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 248/TTr-PTP ngày 20 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các xã (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2017.

Điều 2. Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trừ Văn Thố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lai Uyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp;
- TT. HU - TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT. *vu*

CHỦ TỊCH



Lê Khắc Trì



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Đính kèm Quyết định 43/QĐ-UBND ngày ... /11/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I.	Loại I							
1.	Xã Lai Uyên	95,45	15	29,63	21,25	9,57	20	97,35
II.	Loại II							
1.	Xã Trừ Văn Thố	95,20	15	28,7	21,5	10	20	97,82